

*Ngày…….tháng……...năm…….*

Dskgjakds;gljasdkg;la

**MẪU ĐỒNG Ý VỀ VIỆC XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN**

*(Kèm theo Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ thông tin di động mặt đất Vietnamobile (hình thức:……………………) số: ………………………, ký ngày:……………………………hoặc Phiếu đăng ký dịch vụ và bản xác nhận thông tin thuê bao Vietnamobile ngày………………..(“****Hợp đồng****”))*

*Căn cứ: Nghị định 13/2023/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 17/4/2023 về Bảo vệ dữ liệu cá nhân (“****Nghị định 13/2023/NĐ-CP****”).*

*Khách hàng:*

*Họ & tên: …………………………….………………………………………………………………………………...*

*Số CCCD: ……………………………………... Ngày cấp: ……………..…… Nơi cấp: ………………………..*

*Địa chỉ: …………………………………………………………………………………………………………………*

*Điện thoại liên hệ cần thiết: …………………………………………………………………………………………*

*(sau đây gọi là “****Khách hàng****” hay “****Chủ thể Dữ liệu****”),*

*bằng văn bản này đồng ý rằng những thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với cá nhân tôi, con, hoặc người được giám hộ của tôi (nếu có) hoặc giúp xác định cá nhân tôi, con, hoặc người được giám hộ của tôi (nếu có)(“****Dữ liệu Cá nhân****”), do tôi cung cấp theo hoặc phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng hoặc các thông tin khác được xác định là dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật được phép xử lý[[1]](#footnote-1) bởi:*

1. *Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile (“****Vietnamobile****” hoặc “****Bên Kiểm soát Dữ liệu****” hoặc “****Bên Kiểm soát và Xử lý Dữ liệu****”, tùy từng trường hợp cụ thể); và/hoặc*
2. *các đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông, các đối tác (bao gồm cả đối tác thu cước hoặc thu hồi nợ), các ngân hàng, các tổ chức trung gian thanh toán (nếu áp dụng) của Vietnamobile, hoặc bên khác được xử lý dữ liệu thay mặt cho Vietnamobile thông qua hợp đồng hoặc thỏa thuận với Vietnamobile (“****Bên Xử lý Dữ liệu****”); và/hoặc*
3. *bên khác được xử lý dữ liệu theo quy định của pháp luật(“****Bên Thứ ba****”)*

*theo những nội dung chi tiết được quy định như dưới đây. Tôi cam đoan đã được ủy quyền thực hiện các thủ tục liên quan đến xử lý Dữ liệu Cá nhân của con tôi (nếu có).*

1. **PHẦN ĐỒNG Ý CỦA CHỦ THỂ DỮ LIỆU**
2. **Các Dữ liệu Cá nhân được xử lý[[2]](#footnote-2)**

*Khách hàng đồng ý cho phép Vietnamobile hoặc Bên Xử lý Dữ liệu hoặc Bên Thứ ba xử lý các Dữ liệu Cá nhân được đánh dấu “X” trong mục “Đồng ý” dưới đây:*

| **STT** | **Loại Dữ liệu cá nhân** | **Đồng ý[[3]](#footnote-3)** | **Điều kiện kèm theo khi đồng ý (nếu có)** |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Số điện thoại (số thuê bao) |  |  |
|  | Thông tin về đối tượng sử dụng số thuê bao (số điện thoại) và thông tin về mối quan hệ với tôi (điền theo thông tin trong Hợp đồng) |  |  |
| Cho bản thân |  |  |
| Cho con đẻ dưới 14 tuổi |  |  |
| Cho con nuôi dưới 14 tuổi |  |  |
| Cho người được giám hộ |  |  |
|  | Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có) |  |  |
|  | Ngày, tháng, năm sinh |  |  |
|  | Quốc tịch |  |  |
|  | Số chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân (số CCCD), số hộ chiếu |  |  |
|  | Ngày cấp chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân (số CCCD), hộ chiếu |  |  |
|  | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú |  |  |
|  | Hình ảnh của cá nhân |  |  |
|  | Chữ ký |  |  |
|  | Thông tin về đặc điểm di truyền được thừa hưởng hoặc có được của cá nhân (đặc điểm nhận dạng của cá nhân trên căn cước công dân, hộ chiếu và ảnh chụp của Chủ thể Dữ liệu) |  |  |
|  | Thông tin về số dư tài khoản viễn thông |  |  |
|  | Giới tính (ghi trên căn cước công dân, hộ chiếu và giấy tờ định danh cá nhân khác) |  |  |
|  | Thông tin khác ghi trên căn cước công dân, hộ chiếu và giấy tờ định danh cá nhân khác được sử dụng khi giao dịch với Vietnamobile |  |  |
|  | Thông tin về giao dịch khi sử dụng các dịch vụ với Vietnamobile |  |  |
|  | Dữ liệu về vị trí của Chủ thể Dữ liệu được xác định qua dịch vụ định vị |  |  |
|  | Thông tin về tài khoản số của cá nhân (bao gồm cả email)[[4]](#footnote-4) |  |  |
|  | Dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng khi mua sản phẩm, dịch vụ của Vietnamobile trên các nền tảng trực tuyến |  |  |
|  | Các thông tin khác gắn liền với cá nhân tôi hoặc giúp xác định cá nhân tôi (*nêu cụ thể, nếu có*):  ………………………………………………………. |  |  |
|  | Dữ liệu khác được pháp luật quy định là Dữ liệu Cá nhân nhạy cảm và cần có biện pháp bảo mật cần thiết nhưng phải được Xử lý Dữ liệu (*nêu cụ thể, nếu có*):  ………………………………………………………. |  |  |
|  | Dữ liệu khác được pháp luật quy định là Dữ liệu Cá nhân cơ bản nhưng phải được Xử lý Dữ liệu (*nêu cụ thể, nếu có*):  ………………………………………………………. |  |  |

Các dữ liệu quy định tại Mục (a) đến Mục (o) của bảng trên là Dữ liệu Cá nhân nhạy cảm để định danh khách hàng theo quy định của pháp luật và cần được Xử lý Dữ liệu để thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của tôi với Vietnamobile.

Các dữ liệu quy định tại Mục (t) của bảng trên là Dữ liệu Cá nhân nhạy cảm.

1. **Mục đích xử lý Dữ liệu Cá nhân**

*Khách hàng đồng ý cho phép Dữ liệu Cá nhân nêu tại Phần 1 (Các Dữ liệu Cá nhân được xử lý) trên được xử lý theo các mục đích được đánh dấu “X” vào mục “Đồng ý” dưới đây:*

| **STT** | **Mục đích xử lý Dữ liệu Cá nhân** | **Loại Dữ liệu Cá nhân được xử lý tương ứng với mục đích xử lý** | **Đồng ý** | **Điều kiện kèm theo khi đồng ý (nếu có)** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. **Mục đích: Đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền** | | | | |
|  | Giao kết hợp đồng mẫu, điều kiện giao dịch chung trong lĩnh vực viễn thông theo quy định của pháp luật | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (o) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Lưu giữ thông tin thuê bao trên cơ sở dữ liệu về thông tin thuê bao của điểm cung cấp dịch vụ viễn thông và hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao tập trung của doanh nghiệp viễn thông | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (o) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Các trường hợp cần Xử lý Dữ liệu bắt buộc khác theo quy định của pháp luật | Theo quy định của pháp luật hoặc Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền |  |  |
| 1. **Mục đích: Thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng của Chủ thể Dữ liệu và thực hiện nghĩa vụ của Vietnamobile trong việc cung cấp dịch vụ cho Chủ thể Dữ liệu/Khách hàng khi mua, sử dụng sản phẩm, dịch vụ do Vietnamobile hoặc đối tác của Vietnamobile cung cấp; và phòng chống gian lận về cước viễn thông:** | | | | |
|  | Xử lý đơn đặt hàng, kích hoạt dịch vụ, xác thực tính giá cước, lập hóa đơn, thu cước, kết nối với các nhà mạng khác để cung cấp dịch vụ và ngăn chặn hành vi gian lận cước hoặc trốn tránh thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (q) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Phân tích các thông số về sản lượng, doanh thu để chống gian lận, trục lợi viễn thông | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự (a), (l), (o), (q), (r), (t) và (u) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Cung cấp sản phẩm, dịch vụ và hỗ trợ cho Khách hàng khi mua, sử dụng sản phẩm, dịch vụ do Vietnamobile hoặc đối tác của Vietnamobile cung cấp | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (r) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Đối soát sản lượng, doanh thu giữa Vietnamobile và đối tác hợp tác cung cấp dịch vụ cho Khách hàng | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự (a),(l), (o), (p), và (r) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
| 1. **Mục đích: Chăm sóc Khách hàng** | | | | |
|  | Tiếp nhận thông tin, đóng góp, đề nghị và khiếu nại từ Khách hàng | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (o) và (q) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Liên hệ nhằm giải quyết các yêu cầu, khiếu nại của khách hàng | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (o) và (q) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Hỗ trợ khách hàng nhanh hơn, hoàn thiện nội dung, thiết kế website và ứng dụng di dộng của Vietnamobile | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (o) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Thực hiện thăm dò về sự hài lòng của Khách hàng nhằm hiểu rõ hơn nhu cầu của Khách hàng | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (o) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Nghiên cứu thị trường, phân tích hành vi sử dụng sản phẩm, dịch vụ của Khách hàng để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ và sản phẩm | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (o) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan đến dịch vụ của Vietnambile | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự từ (a) đến (o) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
| 1. **Mục đích: Tiếp thị trực tiếp** | | | | |
|  | Gửi thông tin khuyến mãi và các ưu đãi mới nhất, các chương trình khách hàng thường xuyên liên quan đến sản phẩm và dịch vụ của Vietnamobile | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự (a),(l), (o), (p), và (r) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |
|  | Gửi thông tin khuyến mãi và các ưu đãi mới nhất liên quan đến sản phẩm và dịch vụ của đối tác của Vietnambile | Dữ liệu cá nhân được đánh số thứ tự (a),(l), (o), (p), và (r) trong bảng tại Phần 1 trên. |  |  |

1. **Các bên thực hiện việc xử lý Dữ liệu Cá nhân**

*Khách hàng đồng ý các Dữ liệu Cá nhân của mình được được phép xử lý bởi các tổ chức được đánh dấu “X” vào mục “Đồng ý” dưới đây:*

| **STT** | **Bên có liên quan** | **Đồng ý** |
| --- | --- | --- |
|  | Vietnamobile, Bên Kiểm soát Dữ liệu hoặc Bên Kiểm soát và Xử lý Dữ liệu |  |
|  | Tổ chức, cá nhân thực hiện việc xử lý dữ liệu thay cho Vietnamobile thông qua hợp đồng hoặc thỏa thuận với Vietnamobile (Bên Xử lý Dữ liệu) |  |
|  | Bên Thứ ba (ngoài các bên được đề cập tại mục (a) và (b) ở trên) |  |

1. **Cách thức xử lý Dữ liệu Cá nhân**

Dữ liệu Cá nhân của Khách hàng có thể được xử lý:

Bằng tay;

Tự động (bằng phương tiện điện tử); và/hoặc

Cách thức khác.

1. **Hoạt động xử lý Dữ liệu Cá nhân**

*Khách hàng đồng ý Dữ liệu Cá nhân của mình được xử lý theo các cách thức được đánh dấu “X” dưới đây:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thu thập |  | Kết hợp |  | Chia sẻ |  |
| Ghi |  | Truy cập |  | Truyền đưa |  |
| Phân tích |  | Truy xuất |  | Cung cấp |  |
| Xác nhận |  | Thu hồi |  | Chuyển giao |  |
| Lưu trữ |  | Mã hóa |  | Xóa |  |
| Chỉnh sửa |  | Giải mã |  | Hủy |  |
| Công khai |  | Sao chép |  | Các hành động khác có liên quan (nêu rõ, nếu có):  ………………………………  ……………………………… |  |

Các dữ liệu quy định tại Mục (a) đến Mục (o) của Phần 1 trên là Dữ liệu Cá nhân nhạy cảm để định danh khách hàng theo quy định của pháp luật và cần được Xử lý Dữ liệu để thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của Khách hàng với Vietnamobile.

1. **PHẦN THỎA THUẬN GIỮA CHỦ THỂ DỮ LIỆU VÀ VIETNAMOBILE**

Vietnamobile và Khách hàng hiểu và đồng ý với các nội dung dưới đây:

1. **Hậu quả, thiệt hại không mong muốn có khả năng xảy ra khi Xử lý Dữ liệu**

*Khách hàng hiểu và đồng ý với những hậu quả, thiệt hại không mong muốn như dưới đây khi đồng ý để Vietnamobile/ Bên Kiểm soát Dữ liệu/ Bên Kiểm soát và Xử lý Dữ liệu/ Bên Xử lý Dữ liệu/ Bên Thứ ba xử lý Dữ liệu Cá nhân của mình:*

1. Vietnamobile cam kết bảo mật các Dữ liệu cá nhân của Khách hàng và sử dụng các biện pháp thích hợp để các Dữ liệu cá nhân mà Khách hàng cung cấp cho Vietnamobile thông qua website, ứng dụng di động và điểm cung cấp dịch vụ viễn thông của Vietnamobile được bảo mật và bảo vệ khỏi sự truy cập trái phép và rò rỉ Dữ liệu Cá nhân.

Tuy nhiên, có những sự cố có thể xảy ra ngoài mong muốn của Vietnamobile. Trong trường hợp truy cập trái phép và sự rò rỉ Dữ liệu Cá nhân nằm ngoài mong muốn và/hoặc khả năng kiểm soát của Vietnamobile, việc xử lý hành vi phạm pháp luật về bảo vệ Dữ liệu Cá nhân sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

1. Khách hàng đảm bảo Dữ liệu Cá nhân của mình là chính xác. Trong trường hợp Dữ liệu Cá nhân được cung cấp không chính xác, dịch vụ theo Hợp đồng có thể bị ngừng cung cấp, chấm dứt hoặc gián đoạn; đồng thời Khách hàng/Chủ thể Dữ liệu chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm có liên quan (nếu có) theo quy định của pháp luật.
2. **Thời gian bắt đầu và kết thúc xử lý Dữ liệu Cá nhân**
3. Thời gian bắt đầu xử lý Dữ liệu Cá nhân: khi Khách hàng/ Chủ thể Dữ liệu cung cấp Dữ liệu cá nhân;
4. Thời gian kết thúc xử lý Dữ liệu Cá nhân: sau 02 năm kể từ khi chấm dứt Hợp đồng, hoặc khi mục đích Xử lý Dữ liệu đã hoàn thành, hoặc theo các quy định của pháp luật tại từng thời điểm.
5. **Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng (Chủ thể Dữ liệu) theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP**
   1. Quyền của Khách hàng
6. Quyền được biết: Khách hàng được biết về hoạt động Xử lý Dữ liệu Dá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.
7. Quyền đồng ý: Khách hàng được đồng ý hoặc không đồng ý cho phép Xử lý Dữ liệu Cá nhân của mình, trừ trường hợp xử lý Dữ liệu Cá nhân được xử lý trong trường hợp không cần sự đồng ý của Chủ thể Dữ liệu theo quy định của pháp luật.
8. Quyền truy cập: Khách hàng được truy cập để xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu chỉnh sửa Dữ liệu Cá nhân của mình trong cơ sở dữ liệu của Vietnamobile theo quy định của pháp luật.
9. Quyền rút lại sự đồng ý: Khi việc Xử lý Dữ liệu Cá nhân của Khách hàng được thực hiện dựa trên sự đồng ý trước của Khách hàng, Khách hàng có quyền rút lại sự đồng ý bất kỳ lúc nào. Tuy nhiên, việc rút lại sự đồng ý sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp pháp của việc xử lý dữ liệu đã được thực hiện dựa trên sự đồng ý của Khách hàng trước khi rút lại sự đồng ý. Hệ quả của việc rút lại sự đồng ý này được nêu tại Phần 9 dưới đây.
10. Quyền xóa dữ liệu: Khách hàng có quyền yêu cầu xóa Dữ liệu Cá nhân của mình được Vietnamobile lưu trữ trong các trường hợp được quy định bởi pháp luật, ví dụ trường hợp Dữ liệu Cá nhân của Khách hàng không còn cần thiết cho mục đích thu thập, xử lý ban đầu hay trường hợp Dữ liệu Cá nhân của Khách hàng được xử lý một cách bất hợp pháp.
11. Quyền hạn chế Xử lý Dữ liệu: Khách hàng được yêu cầu hạn chế Xử lý Dữ liệu Cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác. Tuy nhiên, việc hạn chế Xử lý Dữ liệu sẽ không ảnh hường đến tính hợp pháp của việc Xử lý Dữ liệu dựa trên sự đồng ý của Khách hàng trước khi Khách hàng đưa yêu cầu hạn chế Xử lý Dữ liệu. Hệ quả của hạn chế Xử lý Dữ liệu này được nêu tại Phần 9 dưới đây.
12. Quyền cung cấp dữ liệu: Khách hàng được yêu cầu Vietnamobile cung cấp cho bản thân Dữ liệu Cá nhân của mình theo quy định của pháp luật và phù hợp với hướng dẫn của Vietnamobile.
13. Quyền phản đối Xử lý Dữ liệu: Khách hàng được phản đối Vietnamobile xử lý Dữ liệu Cá nhân của mình nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế tiết lộ Dữ liệu Cá nhân hoặc sử dụng cho mục đích quảng cáo, tiếp thị khi chưa được sự đồng ý của Khách hàng. Hệ quả của việc phản đối Xử lý Dữ liệu này được nêu tại Phần 9 dưới đây.
14. Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện: Khách hàng có quyền khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.
15. Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại: Khách hàng có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật khi xảy ra vi phạm quy định về bảo vệ Dữ liệu Cá nhân của mình, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.
16. Quyền tự bảo vệ: Khách hàng có quyền tự bảo vệ theo quy định của pháp luật.

Khách hàng có thể thực hiện các quyền trên của mình bằng cách gửi thư qua đường bưu điện đến địa chỉ trụ sở chính của Vietnamobile, hoặc gửi thư điện tử đến địa chỉ cskh@vietnamobile.com.vn, hoặc liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng theo số 0922789789.

Đối với quyền cung cấp dữ liệu, Khách hàng có thể thực hiện thông qua việc trực tiếp (hoặc thông qua người được ủy quyền) đến trụ sở của Vietnamobile để yêu cầu, hoặc gửi Phiếu yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân theo mẫu do pháp luật quy định qua địa chỉ email ([cskh@vietnamobile.com.vn](mailto:cskh@vietnamobile.com.vn)), dịch vụ bưu chính đến địa chỉ trụ sở chính của Vietnamobile.

* 1. Nghĩa vụ của Khách hàng

1. Tự bảo vệ Dữ liệu Cá nhân của mình;
2. Cung cấp đầy đủ, chính xác Dữ liệu Cá nhân khi đồng ý cho phép xử lý Dữ liệu Cá nhân.
3. Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ Dữ liệu Cá nhân.
4. **Trách nhiệm của Vietnamobile theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP**
5. Thực hiện các biện pháp tổ chức và kỹ thuật cùng các biện pháp an toàn, bảo mật phù hợp theo quy định của pháp luật về bảo vệ Dữ liệu Cá nhân;
6. Bảo đảm các quyền của Chủ thể Dữ liệu theo quy định tại Nghị định 13/2023/NĐ-CP;
7. Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ Dữ liệu Cá nhân.
8. **Hệ quả khi Khách hàng/ Chủ thể Dữ liệu rút lại sự đồng ý, hạn chế Xử lý Dữ liệu và/hoặc phản đối việc Xử lý Dữ liệu**
9. Tại bất kỳ thời điểm nào, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Khách hàng có quyền

* rút lại sự đồng ý cho phép Xử lý Dữ liệu; và/hoặc
* hạn chế Xử lý Dữ liệu; và/hoặc
* phản đối Xử lý Dữ liệu,

do Vietnamobile/Bên Kiểm soát Dữ liệu/Bên Kiểm soát và Xử lý Dữ liệu/Bên Xử lý Dữ liệu/ Bên Thứ ba thực hiện.

1. Trong trường hợp Vietnamobile/Bên Kiểm soát Dữ liệu/Bên Kiểm soát và Xử lý Dữ liệu/ Bên Xử lý Dữ liệu/Bên Thứ ba thực hiện quy định tại Phần 9(a) trên, Chủ thể Dữ liệu/Khách hàng hiểu và đồng ý rằng Chủ thể Dữ liệu/Khách hàng có thể sẽ:

* không sử dụng được dịch vụ; hoặc
* chỉ sử dụng được một phần dịch vụ; hoặc
* sử dụng được dịch vụ/sản phẩm với chất lượng không như mong muốn/mô tả/công bố/ đăng ký của bên cung cấp; hoặc
* không được biết các thông tin về hàng hóa/dịch vụ và/hoặc về các chương trình khuyến mại; hoặc
* không được tham gia các chương trình khuyến mại có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG DI ĐỘNG VIETNAMOBILE**  (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) | **KHÁCH HÀNG**  (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu) |

1. “**Xử lý Dữ liệu**” là hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân; cụ thể đó là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới Dữ liệu Cá nhân, bao gồm thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan; hoặc các hoạt động khác được xác định là xử lý dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm. [↑](#footnote-ref-1)
2. Những Dữ liệu Cá nhân dược đánh số thứ tự từ (a) đến (o) (bao gồm cả (b) nếu bố/mẹ đăng ký số thuê bao cho con) bắt buộc phải được đồng ý xử lý để Vietnamobile cung cấp dịch vụ theo Hợp đồng và tuân thủ quy định của pháp luật. [↑](#footnote-ref-2)
3. Khách hàng đánh dấu “X” vào ô “Đồng ý” tương ứng với các loại **Dữ liệu Cá nhân** mà Khách hàng đồng ý xử lý. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tài khoản số là thông tin dùng để chứng thực, xác thực, phân quyền sử dụng các ứng dụng, dịch vụ trên không gian mạng. [↑](#footnote-ref-4)